

Số: 316
/2024/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Mạnh T và chị Đào Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Mạnh T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Bùi Mạnh T; nơi cư trú: Số H N T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

Chị Đào Thị H; nơi cư trú: Số H N T, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Mạnh T và chị Đào Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Mạnh T và chị Đào Thị H có 02 con chung là Bùi Thủy T1, sinh ngày 28/02/1995 và Bùi Tiến D, sinh ngày 17/8/2004. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận, con chung Bùi Thủy T1 và Bùi Tiến D đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND xã Mỹ Đồng, huyện Thuỷ Nguyên, TP Hải Phòng (ĐKKH ngày 28/8/1996);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự